

Bản án số: 649/2023/HNGĐ-PT

Ngày: 05/06/2023

V/v: Tranh chấp xác định cha cho
con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Thẩm phán: 1. Bà Quách Thanh B

2. Ông Phan Trịnh Minh Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Võ Phạm Phương Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2023/TLPT-HNGĐ ngày 23/03/2023 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 48/2023/HNGĐ-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2030/2023/QĐ-PT ngày 10/05/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Thúy H, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Trần Thị Ngàn, khu phố 3, thị trấn C, huyện C, Thành phố H.

- *Bị đơn:* Ông Diệp Xuân B, sinh năm 1973 (có yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đông Văn, xã K, huyện K, tỉnh H.

Người kháng cáo: Nguyên đơn Bà Phan Thị Thúy H, bị đơn ông Diệp Xuân B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Phan Thị Thúy H trình bày:

Bà H và ông Diệp Xuân B đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 1579/2018/QĐST-HNGĐ ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh và thỏa thuận giao con chung tên Diệp Lan Anh sinh ngày 27/05/2005 cho bà H nuôi, giao con chung tên Diệp Quang Nhật Hào sinh ngày 21/03/2009 cho ông B nuôi, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà H ông B có thêm một con là Phan Như Y sinh ngày 01/11/2019 nhưng ông B không thừa nhận con, không làm giấy khai sinh nên con sinh ra mang họ mẹ

còn phần khai về cha bỏ trống. Sau khi sinh, bà H bị hở van tim 3 lá $\frac{1}{4}$ và 2 lá $\frac{1}{2}$, mất 80% sức lao động và nghề nghiệp thu nhập không ổn định, không thể tự lo cho con Như Y nên phải gửi trẻ Y về cho ông bà ngoại chăm sóc.

Để xác định trẻ Y là con ông B, bà H đã đi xét nghiệm ADN của con Diệp Lan Anh với trẻ Như Y; kết quả phân tích ADN huyết thống ngày 05/08/2022 của Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ DNA Testing: có cùng quan hệ huyết thống theo dòng X. Ngày 30/09/2022, Cơ quan ĐTHS Khu vực Quân đoàn 4 có thông báo kết luận giám định số 04/TB-KLGĐ ngày 30/09/2022 kết luận ông Diệp Xuân B là cha của Phan Như Y.

Do đó, bà H yêu cầu tòa án xác định ông Diệp Xuân B là cha của trẻ Phan Như Y và yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng; Tại phiên tòa sơ thẩm, bà H yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con Như Y 6.000.000đ/tháng.

Theo bị đơn ông Diệp Xuân B trình bày:

Ông B thống nhất trình bày của bà H về việc ly hôn và thừa nhận trẻ Phan Như Y sinh ngày 01/11/2019 là con chung của ông B bà H.

Năm 2021, ông B bà H có bán căn nhà chung tại khu phố 3, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi được 3.400.000.000đ, chia mỗi thành viên được 600.000.000đ, tổng cộng hết 3.000.000.000đ; còn lại 400.000.000đ chi phí hết 110.000.000đ, còn lại 290.000.000đ ông B để lại cho bà H nuôi con Như Y, khi có kết luận xác định ông B là cha trẻ Y, ông đã tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nhưng bà H không đồng ý nhận tiền.

Hiện ông B đã nghỉ hưu với mức lương 9.449.032đ/tháng, ông còn phải nuôi con Diệp Quang Nhật Hào và mới lấy vợ mới, đang mang thai tháng thứ 5, ông đang bị bệnh tiểu đường, với điều kiện sức khỏe, thu nhập hiện tại ông B chỉ có khả năng cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng. Trường hợp bà H không đồng ý, ông B yêu cầu bà H trả lại số tiền 290.000.000đ để ông tự nuôi Như Y, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con và yêu cầu được xét xử vắng mặt.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 48/2023/HNGĐ-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thúy H.

Xác định ông Diệp Xuân B, sinh năm 1973 là cha của trẻ Phan Như Y, sinh ngày 01/11/2019 (theo trích lục khai sinh số 983/TLKS-BS ngày 28/11/2019 của UBND thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi).

Buộc ông Diệp Xuân B phải cấp dưỡng nuôi con Phan Như Y 3.000.000đ/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và chấm dứt khi phát sinh một trong các điều kiện quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, việc thi hành án theo quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Phan Thị Thúy H và ông Diệp Xuân B cùng kháng cáo một phần bản án sơ thẩm về mức cấp dưỡng nuôi con (bà H kháng cáo ngày 13/01/2023, ông B kháng cáo ngày 07/02/2023).

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn bà Phan Thị Thúy H đồng thời là người kháng cáo trình bày:

Sau khi ly hôn, bà và ông B có thêm 1 con là trẻ Phan Như Y, sinh ngày 01/11/2019, chi phí nuôi dưỡng con Như Y hiện nay khoảng 4.000.000đ-5.000.000đ/tháng; Con Diệp Quang Nhật Hào theo quyết định ly hôn năm 2018 nói trên thì giao cho ông B nuôi, thực tế bà H là người nuôi con Nhật Hào từ năm 2018 đến năm 2022 mới giao cho ông B nuôi; Con Phan Như Y thì ông B không thừa nhận.

Tại đơn kiện yêu cầu xác nhận cha cho con ngày 25/08/2022 bà H yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con Như Y 3.000.000đ/tháng, tuy nhiên, do con lớn Diệp Lan Anh mới vừa bước qua tuổi 18, đang cần cha mẹ hỗ trợ thêm một khoản tiền để chuẩn bị thi Đại học nên tại Tòa sơ thẩm bà H đã xác định lại yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con Như Y 6.000.000đ/tháng để hỗ trợ cho con Lan Anh 1.000.000đ/tháng, còn lại nuôi con Như Y.

Bà H làm công việc bán thịt ở chợ, một mình vất vả mưu sinh, nuôi dạy các con nên sức khỏe sa sút, bà đang bị bệnh tim, thu nhập không ổn định và phải gửi con Như Y cho ông bà ngoại ở Sơn Tây, Hà Tĩnh trông nom. Tiền bán căn nhà số 3B, đường 41, tổ 6, khu phố 3, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi sau khi chia đều 5 phần cho các thành viên gia đình còn dư lại 290.000.000đ thời gian qua khó khăn quá bà H đã sử dụng hết vào việc nuôi con. Vì vậy, bà giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu ông B phải cấp dưỡng nuôi con 6.000.000đ/tháng.

Ông Diệp Xuân B là bị đơn đồng thời là người kháng cáo có đơn trình bày ngày 26/04/2023 như sau:

Ông là bộ đội nghỉ hưu mức lương tháng 9.449.000đ, hiện đang bị bệnh tiểu đường típ 2 phải điều trị lâu dài, không có thu nhập khác ngoài lương hưu, ngoài nuôi bản thân, ông B còn có trách nhiệm nuôi con chung Diệp Quang Nhật Hào và con chung với vợ mới nên chỉ có khả năng cấp dưỡng nuôi con chung Như Y 2.000.000đ/tháng. Số tiền năm 2021 bán tài sản chung là căn nhà số 3B, đường số 41, tổ 6, khu phố 3 thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân chia và trừ chi phí còn lại 290.000.000đ ông đã để lại cho bà H nuôi con Như Y. Bản án sơ thẩm buộc ông cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng mà không xem xét số tiền này, không xem xét điều kiện hoàn cảnh, thu nhập của ông B là không hợp lý. Đồng thời, ông B cung cấp các chứng cứ là đơn thuốc của Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh ngày 11/01/2023, 09/02/2023 và 03/04/2023 thể hiện ông B đang điều trị bệnh đái tháo đường không phụ thuộc insulin-110, bệnh lý tăng huyết áp độ I; trích lục kết hôn số 420/TLKH-BS ngày 28/06/2022 của UBND thị trấn Củ Chi cấp cho ông Diệp Xuân B và bà Phan Thị Ngà; kết quả siêu âm thai ngày 10/04/2023 thể hiện bà Ngà đang mang thai 30 tuần 6 ngày, dự sinh ngày 13/06/2023 và Quyết định về hưởng chế độ hưu trí H tháng của ông B do Bảo hiểm xã hội thuộc Bộ quốc Phòng cấp ngày 27/09/2022, thể hiện ông B được nhận lương hưu 9.449.032đ/tháng tính từ ngày 01/12/2022.

Ngày 16/05/2023, ông B có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và cam kết không khiếu nại, đồng ý kết quả xét xử của tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật. Xét yêu cầu kháng cáo của đương sự: theo quy định pháp luật thì mức cấp dưỡng nuôi con phải phù hợp với khả năng của người cấp dưỡng và nhu cầu của người được cấp dưỡng; bà H, ông B trình bày đều đang bị bệnh, ông B đang nuôi con Nhật Hào và chuẩn bị thực hiện nghĩa vụ làm cha với con sắp chào đời; tuy nhiên, trách nhiệm nuôi con là trách nhiệm chung của cha mẹ, căn cứ mức thu nhập hiện nay của ông B và mức chi phí nuôi dưỡng trẻ Như Y từ 4.000.000đ-5.000.000đ/tháng như bà H trình bày trên thì mức cấp nuôi con 3.000.000đ/tháng như án sơ thẩm tuyên là phù hợp; bà H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con 6.000.000đ/tháng để hỗ trợ thêm cho con Lan Anh là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu của bà H nên không có cơ sở xem xét; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các đương sự, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bà Phan Thị Thúy H và ông Diệp Xuân B làm trong thời hạn luật định phù hợp với quy định tại Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Bà Phan Thị Thúy H khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông Diệp Xuân B, sinh năm 1973 là cha của trẻ Phan Như Y (nữ), sinh ngày 01/11/2019; ông B đồng ý thừa nhận con, phần này ông B bà H không kháng cáo nên không xét. Ông B cũng đồng ý cấp dưỡng nuôi con Như Y như bà H yêu cầu tuy nhiên bà H ông B không thống nhất được mức cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa sơ thẩm và đơn kháng cáo bà H yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con 6.000.000đ/tháng nhưng ông B cho rằng ông chỉ có khả năng cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng.

Hội đồng xét xử nhận thấy: năm 2018 khi ông B bà H ly hôn đã thỏa thuận giao con chung Diệp Lan Anh sinh ngày 27/05/2005 cho bà H nuôi, giao con chung Diệp Quang Nhật Hào sinh ngày 21/03/2009 cho ông B nuôi, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay con Diệp Lan Anh đã trưởng thành nên ông B bà H còn trách nhiệm cấp dưỡng cho 2 con chưa thành niên là Diệp Quang Nhật Hào và Phan Như Y.

Theo ông B trình bày và cung cấp chứng cứ thì ông B có thu nhập từ lương hưu 9.449.032đ/tháng, bản thân đang điều trị bệnh tiểu đường, cao huyết áp, có nghĩa vụ chăm lo cho vợ đang mang thai sắp sinh nở (dự sinh ngày 13/06/2023) đồng thời đang nuôi dưỡng con chung là trẻ Diệp Quang Nhật Hào nên yêu cầu giảm mức cấp dưỡng nuôi con xuống 2.000.000đ/tháng. Theo lời bà H trình bày thì bà yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con Như Y 6.000.000đ/tháng vì bà đang bị bệnh tim, nghề nghiệp thu nhập không ổn định, muốn hỗ trợ cho con Lan Anh 1.000.000đ/tháng, còn lại nuôi con Như Y.

Căn cứ theo qui định tại Điều 81, Điều 82, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì sau khi ly hôn cha mẹ vẫn có quyền đồng thời có nghĩa vụ phải cấp dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên; mức cấp dưỡng do người có nghĩa vụ cấp dưỡng và người được cấp dưỡng hoặc người giám hộ của người đó thỏa thuận căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng; Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải quyết.

Xét điều kiện hoàn cảnh hiện nay của ông B bà H thì mỗi người đều đang thực hiện nghĩa vụ nuôi dưỡng một con chung chưa thành niên, đây là nghĩa vụ chung của cha mẹ; cả hai đều đang có vấn đề về sức khỏe, tuy nhiên bà H là phụ nữ đã trải qua nhiều lần sinh nở, thời gian qua một mình bươn chải nuôi con lại đang bị bệnh tim nên xét về mặt thể chất có phần kém hơn ông B. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm bà H xác định bà yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con 6.000.000đ/tháng để hỗ trợ cho con Lan Anh 1.000.000đ/tháng, phần còn lại nuôi con Như Y là vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu. Căn cứ nhu cầu cấp dưỡng hiện nay của trẻ Như Y, thu nhập hiện nay của người có nghĩa vụ cấp dưỡng là ông B thì bản án sơ thẩm xác định mức cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng là có cơ sở, phù hợp điều kiện thực tế của các bên liên quan nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông B, bà H, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm

như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

Đối với khoản tiền 290.000.000đ ông B trình bày khi tài sản chung xong đã giao cho bà H nuôi con Như Y vào năm 2021, bà H trình bày con Diệp Quang Nhật Hào theo quyết định ly hôn năm 2018 nói trên thì giao cho ông B nuôi, thực tế bà H là người nuôi con Nhật Hào từ năm 2018 đến năm 2022 mới giao cho ông B nuôi, thời gian qua bà còn một mình nuôi dưỡng 2 con Lan Anh và Như Y, khoản tiền này bà đã chi dùng hết để nuôi con, ông B cũng không có yêu cầu phản tố trong vụ án nên không có cơ sở xem xét.

[3] Về án phí:

Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 148, 306, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào các Điều 81, 82, 110, 116, 118 và 119 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Căn cứ Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008, đã sửa đổi bổ sung năm 2014,

Tuyên xử:

* Về hình thức: Chấp nhận đơn kháng cáo của bà Phan Thị Thúy H và ông Diệp Xuân B về mặt hình thức.

* Về nội dung: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Phan Thị Thúy H và ông Diệp Xuân B. Giữ nguyên bản án hôn nhân sơ thẩm số 48/2023/HNGĐ-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thúy H.

Xác định ông Diệp Xuân B, sinh năm 1973 là cha của trẻ Phan Như Y (nữ), sinh ngày 01/11/2019 (theo trích lục khai sinh số 983/TLKS-BS ngày 28/11/2019 của UBND thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc ông Diệp Xuân B phải cấp dưỡng nuôi con Phan Như Y số tiền 3.000.000đ/tháng, thực hiện cấp dưỡng nuôi con ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và chấm dứt khi phát sinh một trong các điều kiện quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm về việc xác định cha cho con là 300.000đ, án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ, tổng cộng là 600.000đ ông Diệp Xuân B phải chịu.

Hoàn trả cho bà Phan Thị Thúy H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã tạm nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0019788 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí dân sự phúc thẩm 300.000đ bà H phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mà bà H đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số AA/2022/0020585 ngày 13/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Án phí dân sự phúc thẩm 300.000đ ông B phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông B đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số AA/2022/0020679 ngày 13/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông B đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

3. Thi hành dưới sự giám sát của cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông B không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền cấp dưỡng trên thì hàng tháng ông B còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- TAND huyện Củ Chi;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HS, VT (T/25).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu Phương